



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN TIỀN BỘ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **247**/2022/CV – TTB

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 10 năm 2022

(Về việc đính chính Báo cáo tài chính
riêng lẻ Quý III năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Bộ**

Mã chứng khoán: TTB

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 5, Phường Quang Vinh, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Mã số thuế: 4600359768

Ngày 20/10/2022, Công ty đã công bố Báo cáo tài chính riêng lẻ Quý III năm 2022 cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2022 đến ngày 30/09/2022. Tuy nhiên, sau khi xem xét lại, Công ty phát hiện một số nội dung trong báo cáo có sự nhầm lẫn. Vì vậy, Công ty xin được đính chính thông tin trong báo cáo đã công bố như sau:

Nội dung 1: BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ				
			Thông tin trước khi đính chính	Thông tin sau khi đính chính
Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm trước	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		1.792.464.671	4.460.567.708
2. Điều chỉnh cho các khoản			3.811.294.192	5.948.345.934
- Khấu hao TSCĐ	02		1.239.501.406	1.844.285.559
- Các khoản dự phòng	03		47.880.000	47.880.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04			
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.077.753.978)	(4.076.357.252)
- Chi phí lãi vay	06		5.601.666.764	8.132.537.627
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		5.603.758.863	10.408.913.642



- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(90.698.852.258)	(101.599.898.464)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(65.030.653.424)	(45.660.206.829)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		83.695.179.977	73.967.356.181
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(255.557.271)	681.746.562
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13			
- Tiền lãi vay đã trả	14		(5.635.958.137)	(8.349.423.912)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(582.137.805)	(2.094.781.489)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16			
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(637.690.927)	(637.690.927)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(73.541.910.982)	(73.283.985.236)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(25.578.160.628)	(42.239.784.908)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		30.000.000	300.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(12.556.975.865)	(18.369.453.856)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		133.867.587.313	140.049.001.099
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.445.686.131	6.892.141.873
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		100.208.136.951	86.631.904.208
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			

3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	VII.3	95.830.900.000	145.433.900.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	VII.4	(127.415.100.000)	(176.733.200.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(31.584.200.000)	(31.299.300.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(4.917.974.031)	(17.951.381.028)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		41.878.034.835	41.878.034.835
ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70		36.960.060.804	23.926.653.807

Nội dung 2: Mục 16: Vay và nợ thuê tài chính trong thuyết minh báo cáo tài chính		
	Thông tin trước khi đính chính	Thông tin sau khi đính chính
16. Vay và nợ thuê tài chính	30/09/2022	30/09/2022
a. Ngắn hạn	70.507.064.303	124.569.900.000
- Vay ngắn hạn ngân hàng BIDV chi nhánh Thái Nguyên	32.884.740.827	97.889.900.000
- Vay ngắn hạn ngân hàng Vietcombank chi nhánh Thái Nguyên		
- Vay ngắn hạn ngân hàng NCB chi nhánh Thái Nguyên		
- Vay ngắn hạn ngân hàng SHB chi nhánh Thái Nguyên	37.622.323.476	26.680.000.000
- Các khoản vay dài hạn đến hạn trả		
+ NH Vietcombank thời hạn 60 tháng		
b. Dài hạn	94.469.000.000	112.416.489.787
- Vay dài hạn ngân hàng VP bank	112.416.489.787	112.416.489.787
c. Trái phiếu phát hành		
Cộng	164.976.064.303	236.986.389.787

Các nội dung khác của Báo cáo tài chính riêng lẻ Quý III năm 2022 không thay đổi.

Công văn này là một phần không thể tách rời của Báo cáo tài chính riêng lẻ Quý III năm 2022 cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2022 đến 30/09/2022 đã được công bố của Công ty cổ phần tập đoàn Tiên Bộ.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban giám đốc;
- Phòng TC - ĐT;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN BỘ

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phùng Văn Thái

